|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN** **…..(1).... -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
| Số: ……./QĐ-UBND | *……., ngày ……. tháng …… năm …….* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Công nhận danh sách ……….(2)………..**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN ... (1)**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025;*

*Căn cứ Nghị định số  /2025/NĐ-CP ngày  tháng 02 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung giai đoạn 2022 - 2025;*

*Theo đề nghị của ………………………………….(3)……………………………………….*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.**Công nhận danh sách... (2) ……. (4) .... trên địa bàn ... (1)....

*(Danh sách chi tiết tại Phụ lục kèm theo Quyết định này)*

**Điều 2.**Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.**Ban Chỉ đạo rà soát cấp xã, tổ chức và công chức cấp xã liên quan, Trưởng các thôn (tổ dân phố, bản, buôn, khóm, ấp) và người lao động có thu nhập thấp có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như Điều 3; - Thường trực Đảng ủy xã/phường/thị trấn; - Ủy ban MTTQ Việt Nam xã/phường/thị trấn; - UBND huyện/quận/thị xã/thành phố; - Phòng chuyên môn liên quan thuộc huyện/quận/thị xã/thành phố; - Lưu: VT.bn | **CHỦ TỊCH** *(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)* |

**Phụ lục**

**DANH SÁCH ... (2) ... (4) ....**

*(Kèm theo Quyết định số …………/QĐ-UBND ngày.... tháng... năm ... của Chủ tịch Ủy ban nhân dân ...(1)....)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên** | **Dân tộc** | **Giới tính**  (Nam, Nữ) | **Ngày, tháng năm sinh** | **Địa chỉ**  (ghi theo thứ tự thôn/tổ) |
| 1 | Nguyễn Văn A |  |  |  |  |
| 2 | Nguyễn Văn B |  |  |  |  |
| 3 | ….. |  |  |  |  |
|  | **Tổng cộng** |  |  |  |  |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

(1): Tên xã/phường/thị trấn.

(2): Người lao động có thu nhập thấp.

(3): Thường trực Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cấp xã hoặc cá nhân khác theo phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

(4): Định kỳ hằng năm/thường xuyên hằng năm.